



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ỨNG DỤNG HỌC MÁY TRONG PHÁT HIỆN MÃ ĐỘC CHO HỆ THỐNG CNTT BỆNH VIỆN



Học viên: Võ Anh Quân – 250101055

Ngành: Khoa học máy tính

Lớp: CS2205.SEP2025

Github:

YouTube:



Vấn đề an toàn thông tin



Tấn công gia tăng

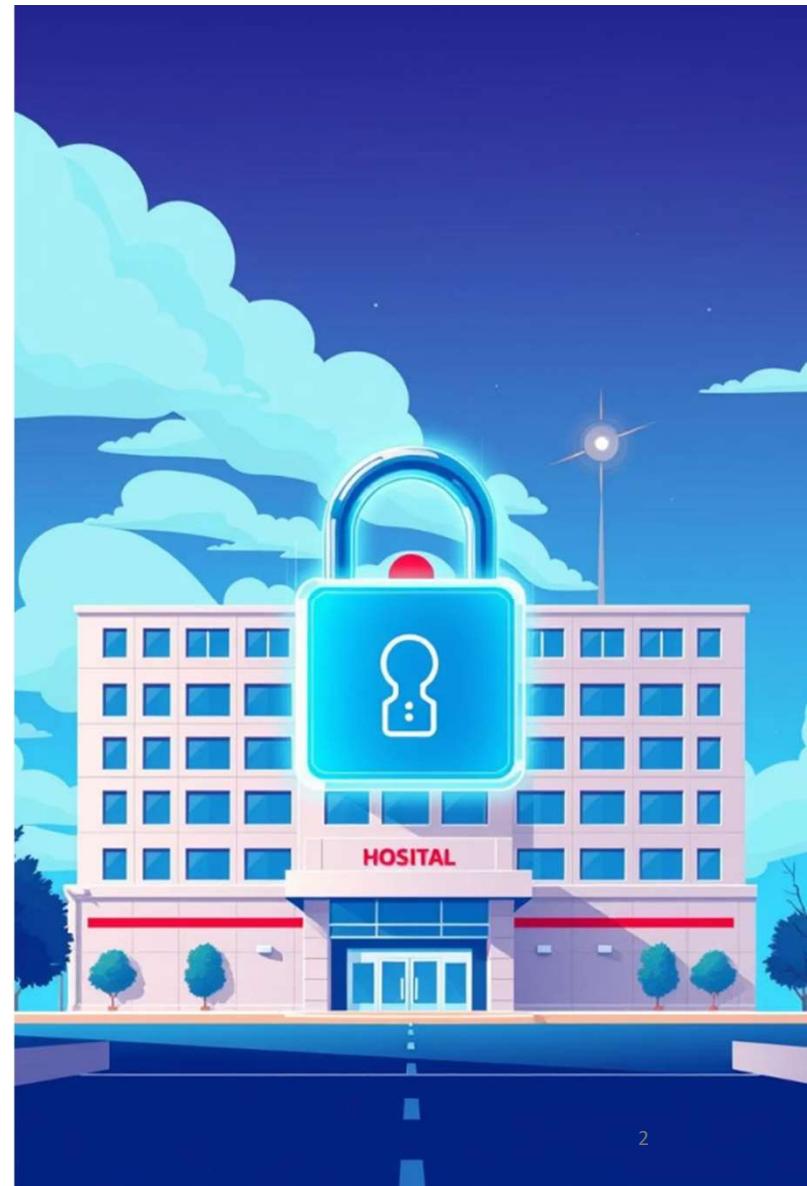
Mã độc nhắm vào lĩnh vực y tế ngày càng nhiều.

Các loại mã độc

Ransomware, trojan, spyware đe dọa bệnh viện.

Nguy cơ gián đoạn

Ảnh hưởng nghiêm trọng đến khám chữa bệnh.





Nhu cầu thực tiễn



Phát hiện sớm

Tìm ra mã độc chưa biết một cách nhanh chóng.



Ôn định hệ thống

Đảm bảo hoạt động liên tục, không gián đoạn.



Phù hợp hạ tầng

Giải pháp triển khai được ở bệnh viện tuyến tỉnh.





Mục tiêu nghiên cứu

1 Nghiên cứu Malware

Tìm hiểu sâu về mã độc và kỹ thuật phân tích.

2 Ứng dụng Học máy

Phát triển giải pháp phát hiện mã độc bằng ML.

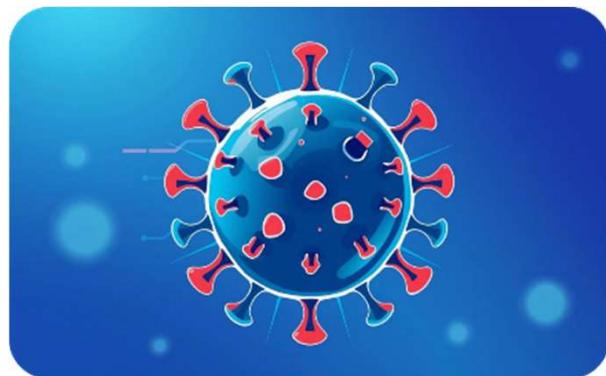
3 Khả năng triển khai

Hướng tới giải pháp có thể áp dụng thực tế.





Tổng quan về mã độc



Virus, Worm, Trojan

Các loại mã độc truyền thống với đặc điểm lây lan khác nhau.



Ransomware, Spyware

Mã độc tống tiền và phần mềm gián điệp.



Đặc điểm & Hành vi

Hiểu rõ cách chúng hoạt động để phòng chống hiệu quả.



Các phương pháp phân tích mã độc

1

Phân tích tĩnh

Kiểm tra mã mà không thực thi.

2

Phân tích động

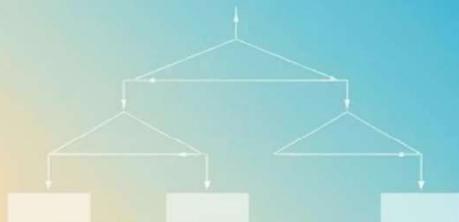
Quan sát hành vi khi mã chạy trong môi trường an toàn.

3

Phân tích lai

Kết hợp cả hai phương pháp trên.

👉 Luận văn tập trung vào **phân tích tĩnh**.



Thuật toán sử dụng

1

Cây quyết định (Decision Tree)

Phân tích dữ liệu để đưa ra các quyết định phân loại.

2

Máy vector hỗ trợ (SVM)

Tìm siêu phẳng tối ưu để phân tách các lớp dữ liệu.

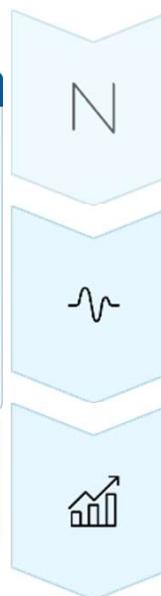
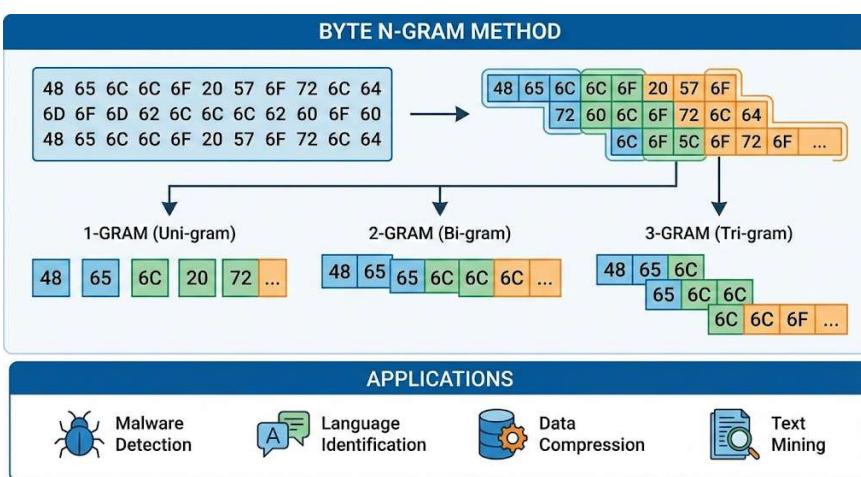
3

Học máy có giám sát

Sử dụng dữ liệu đã được gán nhãn để huấn luyện mô hình.



Trích chọn đặc trưng



Kỹ thuật n-gram byte

Phân tích các chuỗi byte liên tiếp trong mã độc.

Tính tần suất xuất hiện

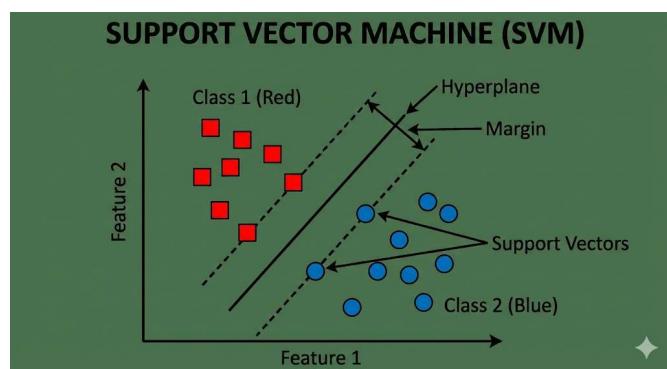
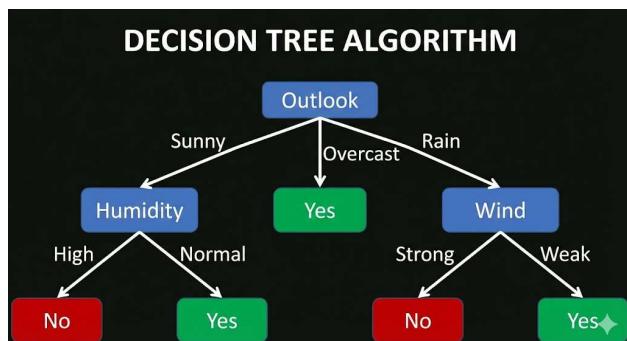
Xác định mức độ phổ biến của các n-gram.

Giảm chiều dữ liệu

Tối ưu hóa dữ liệu để tăng hiệu quả xử lý.



Xây dựng mô hình



01

Huấn luyện mô hình

Sử dụng dữ liệu mẫu để đào tạo thuật toán.

02

Kiểm thử

Đánh giá hiệu suất trên tập dữ liệu mới, chưa từng thấy.

03

Đánh giá độ chính xác

Đo lường khả năng nhận diện mã độc chính xác của mô hình.



Lợi ích mang lại

Nâng cao an toàn thông tin y tế

Bảo vệ dữ liệu bệnh nhân và hệ thống y tế khỏi các cuộc tấn công.

Giảm phụ thuộc vào chữ ký mã độc

Phát hiện các mối đe dọa mới mà không cần cập nhật chữ ký liên tục.

Phù hợp môi trường vận hành thực tế

Giải pháp linh hoạt, dễ dàng tích hợp vào hạ tầng hiện có.





Tài liệu tham khảo

1. Shabtai A. et al., *Detecting Unknown Malicious Code Using Machine Learning*, 2012.
2. Moskovich R., Elovici Y., *Static Malware Detection Survey*, 2009.
3. Hsu C.W., Chang C.C., Lin C.J., *A Practical Guide to Support Vector Classification*, 2016.
4. Oktavianto D., Muhardianto I., *Cuckoo Malware Analysis*, Packt Publishing, 2013.